

BÁO CÁO

sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nam Định về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 04-NQ/TU) với mục tiêu “*Xây dựng nền hành chính công vụ chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, hấp dẫn nhà đầu tư và doanh nghiệp*”; sau 02 năm triển khai, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC QUẢN TRIỆT, TRIỂN KHAI VÀ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐÔN ĐỐC, KIỂM ĐIỂM KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác quán triệt triển khai Nghị quyết

Sau khi Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 04-NQ/TU, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 15-KH/TU, ngày 22/7/2021 về tổ chức hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết tới các đồng chí cán bộ chủ chốt của tỉnh; chỉ đạo Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết ở cấp mình và hướng dẫn các tổ chức cơ sở đảng học tập Nghị quyết theo đúng yêu cầu, nội dung và thời gian quy định. Tại hội nghị của tỉnh, trực tiếp đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh và đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh đã truyền đạt nội dung chủ yếu của các Nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế - xã hội.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND, ngày 16/7/2021 thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 79/KH-UBND) nhằm cụ thể hoá các mục tiêu theo đúng định hướng, quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết và đưa ra 7 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Nghị quyết. Ban hành các văn bản triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, Kế hoạch số 79/KH-UBND gắn với việc triển

khai thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án của Chính phủ liên quan đến cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh¹.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm điểm kết quả thực hiện Nghị quyết

UBND tỉnh đã phân công lãnh đạo UBND tỉnh phụ trách chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết; thành lập Tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh (Tổ công tác 874) do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh là Tổ trưởng; Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh là Tổ trưởng.

Định kỳ hằng năm, 06 tháng tổ chức hội nghị với các sở, ngành, các huyện, thành phố để đánh giá cải cách hành chính, PCI; đồng thời gắn với việc đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng chí Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh thường xuyên kiểm điểm kết quả thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết, kế hoạch của UBND tỉnh.

Các sở, ban, ngành, địa phương trong toàn tỉnh tích cực triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu trong nỗ lực cải cách hành chính, cải thiện

¹ Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 28/7/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện “Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” trên địa bàn tỉnh Nam Định; Quyết định số 874/QĐ-UBND, ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về thành lập Tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh Nam Định (Tổ công tác 874); Quyết định số 2084/QĐ-UBND, ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 111/KH-UBND, ngày 29/9/2021 của UBND tỉnh Nam Định về cải cách hành chính tỉnh Nam Định, giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 34/CT-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 125/KH-UBND, ngày 28/10/2021 của UBND tỉnh phát động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 99/KH-UBND, ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 52/2021/QĐ-UBND, ngày 30/11/2021 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 128/KH-UBND, ngày 02/11/2021 của UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, đảm bảo phòng, chống dịch trong tình hình mới; Kế hoạch số 130/KH-UBND, ngày 05/11/2021 của UBND tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Nam Định năm 2022; Kế hoạch số 07/KH-UBND, ngày 19/01/2022 của UBND tỉnh Nam Định thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 của tỉnh Nam Định; Kế hoạch số 23/KH-UBND, ngày 23/02/2022 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 30/KH-UBND, ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; Kế hoạch số 148/KH-UBND, ngày 21/11/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ tại Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 của UBND tỉnh về Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 09/KH-UBND, ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2023; Quyết định số 1045/QĐ-UBND, ngày 26/5/2023 của UBND tỉnh về thành lập Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nam Định...

môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày càng thiết thực hơn, coi đây là nhiệm vụ hàng đầu của cơ quan, đơn vị.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu về Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh

Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của tỉnh năm 2022 đạt 84,86 điểm, xếp thứ 34/63 tỉnh, thành phố; Chỉ số PCI tỉnh năm 2022 đạt 65,29 điểm, đứng thứ 31/63 tỉnh, thành phố trong cả nước. Các chỉ số của tỉnh đều thuộc nhóm khá trong bảng xếp hạng toàn quốc, đạt mục tiêu Nghị quyết đề ra (*mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, Chỉ số cải cách hành chính (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh thuộc nhóm khá trong bảng xếp hạng của cả nước*).

2. Mục tiêu về tổng vốn thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025

Từ năm 2021 đến hết 5 tháng đầu năm 2023 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 156 dự án với tổng số vốn đăng ký khoảng 115.000 tỷ đồng, vượt mục tiêu của Nghị quyết (*mục tiêu tổng vốn thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2025 đạt trên 80.000 tỷ đồng*).

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tính năng động, tiên phong của lãnh đạo các cấp, các ngành trong thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh; các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tập trung triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU và Kế hoạch số 79/KH-UBND đến từng đơn vị, từng cán bộ, đảng viên ở cơ sở, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động nhằm nâng cao hiệu quả điều hành của bộ máy chính quyền các cấp trong tỉnh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, xây dựng nền hành chính công vụ chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tạo dựng môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, hấp dẫn nhà đầu tư và doanh nghiệp, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Việc giám sát, đánh giá, đôn đốc quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, Kế hoạch số 79/KH-UBND được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên tại các phiên họp thường kỳ, các cuộc họp chuyên đề của UBND tỉnh, tạo sự vào cuộc đồng bộ, thực chất giữa các sở, ban, ngành và địa phương; nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cá nhân, tổ chức, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

2. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đến nay đã trình Hội đồng thẩm định quy hoạch, dự kiến hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong tháng 9/2023.

- Tổ chức thực hiện tốt các quy hoạch lớn như: Quy hoạch chung xây dựng thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng phía Nam đô thị Rạng Đông đến năm 2040. Hoàn thành việc lập Quy hoạch vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy, vùng liên huyện Nghĩa Hưng - Ý Yên và vùng liên huyện Nam Trực - Trực Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050, dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua sau khi Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt để đảm bảo tính đồng bộ, tích hợp.

- Hoàn thành phê duyệt bổ sung quy hoạch Tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quan - đường bộ ven biển, kết nối Trực Tuấn - Yên Định, Lạc Quan - Ngô Đồng và điều chỉnh nâng cấp quy hoạch tuyến đường tỉnh 489C, tuyến đường bộ ven biển; Tuyến đường gom hai bên đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông kết nối liên vùng tỉnh Nam Định đến Hà Nam; Tuyến đường bộ mới thành phố Nam Định - Đường trục phát triển kinh tế biển Nam Định (tuyến tránh giảm tải cho Quốc lộ 10).

- Hoàn thành phê duyệt Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030; Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố. Triển khai xây dựng Kế hoạch sử dụng đất 05 năm 2021-2025 cấp tỉnh đảm bảo phù hợp với các chỉ tiêu sử dụng đất cấp quốc gia đã phân bổ cho tỉnh Nam Định.

- Chỉ đạo tập trung xây dựng Đề án thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ trên cơ sở Quy hoạch phát triển Khu kinh tế đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1453/QĐ-TTg ngày 24/9/2020; dự kiến hoàn thành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong năm 2023.

3. Huy động tối đa các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

- Triển khai thực hiện tốt Kế hoạch đầu tư công trung hạn tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công năm 2021, năm 2022; bám sát các định hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 05 năm đã được thông qua tại Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025. Thực hiện hiệu quả cơ cấu lại đầu tư công, trong đó nguồn vốn ngân sách địa phương là nguồn lực chủ yếu, lồng ghép với các nguồn vốn hỗ trợ từ Trung ương, vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài,... đồng thời tích cực thu hút nguồn vốn của các thành phần kinh tế

khác, đặc biệt là đầu tư theo hình thức đối tác công tư. Phân bổ nguồn lực gắn với sử dụng hiệu quả các nguồn lực và từng bước hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nhất là hạ tầng giao thông, thủy lợi, khu, cụm công nghiệp...

- Hệ thống hạ tầng giao thông được đặc biệt quan tâm đầu tư và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt tiến độ triển khai các dự án trọng điểm, đến nay cơ bản hình thành các dự án có tính chiến lược, lâu dài, sẽ là động lực cho sự phát triển của tỉnh và đảm bảo các mục tiêu của Nghị quyết, cụ thể:

+ Hoàn thành giai đoạn I và triển khai thi công giai đoạn II dự án xây dựng tuyến đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển của tỉnh với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình; hoàn thành tỉnh lộ 487B, 488C. Hoàn thành, đưa vào hoạt động cụm công trình kênh nối Đáy - Ninh Cơ, góp phần thúc đẩy phát triển vận tải thủy ven biển trên trục Bắc - Nam.

+ Đẩy nhanh tiến độ thi công tuyến đường bộ ven biển đoạn qua địa bàn tỉnh Nam Định, Tỉnh lộ 485B, 488B, phần đầu hoàn thành trong năm 2023. Khởi công và đẩy nhanh tiến độ thi công dự án xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quan - đường bộ ven biển; xây dựng cầu qua sông Đào; đường trục phía Nam thành phố Nam Định (đoạn từ đường Vũ Hữu Lợi đến quốc lộ 21B).

+ Tập trung hoàn thiện thủ tục khởi công dự án xây dựng cầu vượt sông Đáy nối tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định thuộc tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng. Phối hợp với Bộ Giao thông vận tải khởi công xây dựng cầu Bến Mới và chuẩn bị thủ tục đầu tư xây dựng cầu Ninh Cường.

- Tích cực kêu gọi, thu hút các nhà đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch được phê duyệt. Hoàn thành phương án phát triển khu, cụm công nghiệp để tích hợp vào Quy hoạch tỉnh Nam Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp, như: Khu công nghiệp (KCN) dệt may Rạng Đông, KCN Mỹ Thuận; cụm công nghiệp (CCN) Giao Thiện, CCN Thịnh Lâm, huyện Giao Thủy; CCN Thanh Côi, huyện Vụ Bản; CCN Yên Bằng, CCN Yên Dương, huyện Ý Yên; CCN Tân Thịnh, huyện Nam Trực; mở rộng CCN Xuân Tiến, huyện Xuân Trường... Hoàn thiện các thủ tục chuẩn bị khởi công KCN Bảo Minh mở rộng; triển khai thủ tục đề xuất đầu tư hạ tầng KCN Trung Thành, KCN Hồng Tiến tại huyện Ý Yên. Ký thỏa thuận hợp tác với Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) nghiên cứu, đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Hải Long tại huyện Giao Thủy.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng đô thị thông minh và phát triển trung tâm công nghiệp, dịch vụ thành phố Nam Định; hình thành rõ nét không gian phát triển kinh tế biển là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính

- Tích cực chỉ đạo, điều hành triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; kịp thời kiện toàn Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính tỉnh Nam Định và ban hành các Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính², yêu cầu các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá toàn diện các thủ tục hành chính (TTHC) tại các cấp đã được công bố. Qua đó, TTHC được kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những quy định TTHC không còn phù hợp, bảo đảm thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành. Hầu hết các TTHC được rút ngắn thời gian, giảm chi phí, đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện TTHC. Chủ động công bố, công khai các TTHC tại Bộ phận hành chính một cửa và trên Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị theo quy định.

- Cổng dịch vụ công đã đáp ứng chức năng, yêu cầu kỹ thuật và cung cấp đầy đủ dịch vụ công trực tuyến theo danh mục đã được phê duyệt. Đến nay đã có hơn 6,3 triệu lượt người truy cập; Nam Định là một trong 8 địa phương đầu tiên hoàn thành việc kết nối Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh với Cổng Dịch vụ công Quốc gia; kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu với Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng Dịch vụ công Quốc gia. 100% hồ sơ TTHC của người dân, doanh nghiệp được tiếp nhận, giải quyết trên hệ thống, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn đạt 99,9%.

- Toàn tỉnh có 1.716 TTHC (100%) được niêm yết công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, trong đó có 1.248 TTHC, đạt tỷ lệ 74% được cung cấp trực tuyến ở 2 mức độ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng (gồm: 918 TTHC là dịch vụ công trực tuyến toàn bộ và 330 là dịch vụ công trực tuyến một phần). Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trực tuyến trên Hệ thống năm 2022 là 54%, theo đánh giá của Bộ Thông tin và Truyền thông, Nam Định xếp thứ 3 toàn quốc về tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến.

² Quyết định số 268/QĐ-UBND ngày 29/01/2021, Quyết định số 104/QĐ-UBND ngày 11/01/2022, Quyết định số 141/QĐ-UBND ngày 13/01/2023 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính (TTHC) năm 2021, năm 2022 và năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định.

- Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp của tỉnh tiếp tục hoạt động hiệu quả và được quan tâm đầu tư cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, đảm bảo các điều kiện tốt nhất, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính với cơ quan nhà nước. Cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh tiếp tục được duy trì thường xuyên theo nguyên tắc nhà đầu tư chỉ phải làm việc với một cơ quan đầu mối duy nhất và không phải nộp bất kỳ chi phí dịch vụ nào trừ những khoản lệ phí theo quy định. Hiện có 17/17 cơ quan chuyên môn của tỉnh thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tập trung tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh; 10/10 đơn vị hành chính cấp huyện, 226/226 xã phường, thị trấn thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.

- Chỉ đạo các cấp, các ngành tập trung hoàn thiện hạ tầng nền tảng Chính quyền điện tử gắn với xây dựng đô thị thông minh nhằm công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước; giảm thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính cho các nhà đầu tư, nhất là các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh như: đăng ký đầu tư, thành lập doanh nghiệp, giao đất, cho thuê đất, cấp phép xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm, tiếp cận nguồn vốn, điện năng... Nâng cao hiệu quả, chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước như: Sử dụng hệ thống một cửa điện tử tích hợp cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; sử dụng văn bản điện tử; triển khai các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin....

5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới hoạt động xúc tiến và thu hút đầu tư

5.1. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp

- UBND tỉnh đã ban hành và chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 99/KH-UBND ngày 20/8/2021 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025.

+ Kết quả chỉ số cải cách hành chính (Par Index) của tỉnh năm 2021 đạt 86,40 điểm, xếp thứ 40/63 tỉnh, tăng 3,83 điểm và 7 bậc so với năm 2020. Năm 2022 đạt 84,86 điểm, xếp thứ 34/63 tỉnh, tăng 2,29 điểm và tăng 6 bậc so với năm 2021. Một số tiêu chí và lĩnh vực cải cách hành chính của tỉnh đạt được kết quả tốt, như: Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số xếp thứ 07/63; Tổ chức bộ máy xếp thứ 12/63 tỉnh, thành phố; Hiện đại hóa hành chính xếp thứ 14/63 tỉnh, thành phố.

+ Kết quả Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2021 đạt 64,99 điểm, đứng thứ 24/63 trong cả nước, tăng 1,89 điểm và tăng 16 bậc so với năm 2020. Năm 2022 đạt 65,29 điểm, đứng thứ 31/63 trong cả nước, tăng 0,3 điểm và giảm 7 bậc so với năm 2021; một số chỉ số thành phần đạt được kết quả tốt, như: Chỉ số Tiếp cận đất đai xếp thứ 8/63; Chỉ số Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự xếp thứ 3/63; Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp xếp thứ 22/63 tỉnh, thành phố.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2022 - 2025 để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tạo sự đồng thuận, thống nhất và đảm bảo tiến độ công tác giải phóng mặt bằng các công trình trọng điểm. UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập và phát huy hiệu quả hoạt động Ban Chỉ đạo phục hồi sản xuất; Tổ công tác của Chủ tịch UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19; Tổ công tác của UBND tỉnh để kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh Nam Định (Tổ công tác 874); Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Trong năm 2021, 2022, UBND tỉnh đã tổ chức các Hội nghị gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tại hội nghị, các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh đã trực tiếp lắng nghe và trả lời, tháo gỡ nhiều khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp liên quan đến thủ tục đầu tư; cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp; vấn đề giải phóng mặt bằng;... đồng thời chỉ đạo các sở, ngành chức năng tiếp thu, rà soát để có hướng dẫn, hỗ trợ, tháo gỡ tối đa những vướng mắc thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh trong thời gian sớm nhất.

- Triển khai thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực, chất lượng đào tạo của 29 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh³ (trong đó có 02 trường được lựa chọn ưu tiên đầu tư tập trung, đồng bộ theo tiêu chí trường nghề chất lượng cao). Đến nay, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp có năng lực đào tạo 120 ngành nghề (trong đó có 06 ngành nghề cấp độ quốc tế; 05 ngành nghề cấp độ khu vực ASEAN; 20 ngành nghề cấp độ quốc gia) với quy mô tuyển sinh, đào tạo khoảng 35.200 người/năm. Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã chú trọng xây dựng, đổi mới chương trình, giáo trình, đổi mới phương pháp đào tạo cho phù hợp với đối tượng người lao động và đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Trung tâm dịch vụ việc làm của tỉnh duy trì hoạt động sàn giao dịch việc làm vào ngày 10 hàng tháng nhằm kết nối thông tin

³ Gồm 06 trường Cao đẳng, 05 trường Trung cấp và 15 Trung tâm GDNN – GDTX và 03 cơ sở có tham gia đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

giữa người lao động và người sử dụng lao động, cung cấp thông tin thị trường lao động cho những người có nhu cầu tìm việc làm và người sử dụng lao động có nhu cầu tuyển dụng lao động. Trong 2 năm 2021-2022, Trung tâm đã tổ chức 49 phiên giao dịch việc làm; với hơn 1.500 lượt doanh nghiệp và 10.000 lượt lao động tham gia phiên giao dịch.

5.2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả xúc tiến và thu hút đầu tư

- Hàng năm, UBND tỉnh đã phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư trên cơ sở bám sát các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và có trọng tâm, trọng điểm, gắn với định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Thống nhất quan điểm trong thu hút đầu tư là ưu tiên thu hút các dự án sử dụng công nghệ cao, công nghệ sạch, thân thiện với môi trường, có giá trị gia tăng cao, nộp ngân sách lớn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; Khuyến khích thu hút các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp để thu hút các nhà đầu tư thứ cấp; về cơ bản chỉ thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, trừ trường hợp là những dự án động lực; riêng lĩnh vực dệt may, da giày chỉ thu hút đầu tư vào Khu công nghiệp dệt may Rạng Đông; đối với việc thu hút đầu tư vào lĩnh vực thương mại, dịch vụ theo hướng đấu giá quyền sử dụng đất hoặc đấu thầu dự án theo quy định.

- Đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư theo hướng tỉnh chủ động mời gọi các nhà đầu tư, các cơ quan, hiệp hội trong và ngoài nước để kêu gọi, xúc tiến đầu tư, giới thiệu về tiềm năng, lợi thế, dư địa của tỉnh. Tập thể lãnh đạo tỉnh đã chủ động tìm gặp, làm việc trực tiếp với các nhà đầu tư có năng lực kinh nghiệm, có tiềm lực tài chính nhằm thu hút đầu tư vào những lĩnh vực mà tỉnh Nam Định đang ưu tiên thu hút đầu tư và có tính khả thi cao.

- Thường xuyên cập nhật các định hướng, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, công khai các thông tin, tài liệu về quy hoạch, định hướng thu hút đầu tư, chính sách ưu đãi đầu tư, công tác đối ngoại. Hoạt động xúc tiến thương mại và hỗ trợ doanh nghiệp được thực hiện linh hoạt bằng nhiều hình thức phù hợp với tình hình bệnh Covid-19 kéo dài.

5.3. Những tín hiệu tích cực từ thu hút đầu tư

Từ năm 2021 đến hết 5 tháng đầu năm 2023 đã cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới và điều chỉnh tăng vốn cho 156 dự án với tổng số vốn đăng ký và bổ sung khoảng 115.000 tỷ đồng. Trong đó: Cấp mới cho 108 dự án (14 dự án FDI và 94 dự án đầu tư trong nước), điều chỉnh tăng vốn cho 48 dự án (17 dự án FDI và 31 dự án đầu tư trong nước). Tổng vốn đầu tư đăng ký đã đạt và vượt mục tiêu thu hút vốn đầu tư trong nước của cả giai đoạn 2021-2025.

Trong đó có các dự án lớn, trọng điểm như: 03 dự án của Tập đoàn Xuân Thiện tại huyện Nghĩa Hưng với tổng mức đầu tư là 98.900 tỷ đồng; dự án sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy tính của nhà đầu tư Quanta với tổng mức đầu tư 120 triệu USD. UBND tỉnh đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác với Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP) về nghiên cứu và đề xuất dự án đầu tư các khu công nghiệp, đô thị, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác cải cách hành chính, xúc tiến và thu hút đầu tư

- Chỉ đạo triển khai kế hoạch tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn tỉnh Nam Định⁴; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ tham mưu, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2022 - 2030; nâng cao sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

- Chỉ đạo Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức phụ trách công tác cải cách hành chính và công chức, viên chức trực tiếp làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh và Bộ phận một cửa cấp huyện để nâng cao chất lượng công chức, viên chức trong thực thi công vụ (cán bộ hướng dẫn rõ ràng, đầy đủ; am hiểu chuyên môn; nhiệt tình, thân thiện...).

- Tiếp tục chấn chỉnh, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 11/CT-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương đạo đức công vụ trong các cơ quan hành chính nhà nước các cấp tỉnh Nam Định; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Tổ công tác kiểm tra công vụ thường xuyên triển khai kiểm tra công vụ theo hướng tăng cường kiểm tra đột xuất tại các cơ quan, đơn vị, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm đối với các trường hợp công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc.

- Quán triệt chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm người đứng đầu

⁴ Kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2022 -2030” được phê duyệt tại Quyết định số 905/QĐ-BNV ngày 17/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện công tác CCHC hàng năm là một trong các cơ sở để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, năng lực lãnh đạo, điều hành, trách nhiệm của người đứng đầu và công tác thi đua khen thưởng.

7. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội

Tập trung chỉ đạo triển khai đồng bộ các biện pháp giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, không để xảy ra đột xuất, bất ngờ; tạo môi trường bình yên để các doanh nghiệp yên tâm phát triển sản xuất, kinh doanh. Chỉ đạo triển khai tốt phương án đảm bảo an ninh, trật tự khi triển khai các dự án trọng điểm, các cuộc đấu giá quyền sử dụng đất. Triển khai quyết liệt kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tập trung điều tra, triệt phá nhanh các vụ án, chuyên án được dư luận quan tâm, đánh giá cao. Phát huy năng lực của lực lượng công an chính quy khi đảm nhiệm các chức danh công an xã, thị trấn, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được và nguyên nhân

1.1. Kết quả đạt được

Sau 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU, công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư đã đạt được những kết quả rất quan trọng, tạo ra sự thay đổi lớn về chất trong đầu tư xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội và thu hút đầu tư, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong bối cảnh gặp rất nhiều khó khăn, nhất là do ảnh hưởng lớn bởi đại dịch COVID-19, kinh tế của tỉnh vẫn duy trì mức tăng trưởng khá, thuộc nhóm các tỉnh có mức tăng trưởng cao nhất cả nước, GRDP năm 2021 tăng 7,9%, năm 2022 tăng 9,07%, 6 tháng đầu năm 2023 tăng 8,5%; thu hút đầu tư sớm hoàn thành vượt mục tiêu của Nghị quyết với số vốn đăng ký khoảng 115.000 tỷ đồng. Công tác cải cách hành chính có sự chuyển biến rất tích cực và rõ nét, Nam Định xếp thứ 3 toàn quốc về tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến. Môi trường đầu tư không ngừng được cải thiện, Nam Định đang dần trở thành điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư lớn trong nước và quốc tế. Nhận thức về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương về cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư được nâng lên. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, tạo môi trường bình yên để các doanh nghiệp yên tâm đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh. Những kết quả đạt được trong công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư tạo tiền đề và động lực quan trọng để thực hiện mục tiêu phấn đấu đến năm 2030, Nam Định là tỉnh phát triển khá của cả nước.

1.2. Nguyên nhân kết quả đạt được

- Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư đã được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quyết liệt, linh hoạt, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm của UBND tỉnh.

- Công tác kiểm tra đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết thực hiện thường xuyên, nghiêm túc và trách nhiệm. UBND tỉnh đã thành lập Tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định Luật Đầu tư trên địa bàn tỉnh Nam Định (Tổ công tác 874) do đồng chí Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh là Tổ trưởng; Tổ công tác đặc biệt về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh do đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh là Tổ trưởng.

- Các sở, ban, ngành, địa phương trong toàn tỉnh nghiêm túc quán triệt triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Tồn tại, hạn chế

- Việc triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của Nghị quyết chưa đảm bảo như: công tác lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 còn chậm; Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) mặc dù đã được cải thiện, đảm bảo mục tiêu của Nghị quyết nhưng chưa đạt như kỳ vọng.

- Việc triển khai các thủ tục và tổ chức thực hiện dự án đầu tư của các chủ đầu tư còn chậm.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thái độ và đạo đức công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế, thực hiện kỷ luật kỷ cương hành chính chưa nghiêm; còn tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho doanh nghiệp và người dân.

2.2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động, quyết liệt trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về cải cách hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

+ Sự phối hợp giữa các cơ quan thuộc cấp ủy, HĐND, UBND ở một số địa phương đôi lúc chưa đồng bộ; trong xử lý công việc đôi khi chưa linh hoạt.

+ Một số đơn vị, cán bộ còn lúng túng, có tâm lý e dè, sợ sai, sợ trách nhiệm, không dám tham mưu, đề xuất xử lý công việc.

+ Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ chưa đạt yêu cầu.

- *Nguyên nhân khách quan:*

+ Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; tình hình xung đột địa chính trị trên thế giới diễn biến khó lường; giá xăng dầu, một số nguyên, nhiên, vật liệu, lãi suất ngân hàng ở mức cao đã tác động trực tiếp tới hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Năng lực của một số chủ đầu tư dự án, nhất là dự án đầu tư hạ tầng các khu, cụm công nghiệp còn hạn chế, ảnh hưởng đến quá trình đầu tư hoàn thiện hạ tầng cũng như thu hút các dự án sản xuất kinh doanh.

+ Hệ thống các văn bản pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng, quy hoạch, bảo vệ môi trường... không đồng bộ, thường xuyên thay đổi dẫn đến khó khăn trong thu hút đầu tư và thực thi chính sách tại địa phương.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Những mục tiêu còn lại

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 04-NQ/TU, trong giai đoạn tiếp theo cần tập trung thực hiện tốt các mục tiêu sau:

- Phấn đấu Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) thuộc nhóm đầu các tỉnh đạt điểm khá trở lên.

- Tập trung đẩy nhanh tiến độ đầu tư và thu hút các nhà đầu tư thứ cấp, phấn đấu cơ bản lấp đầy các khu, cụm công nghiệp đã đầu tư hạ tầng.

- Tập trung chỉ đạo, đôn đốc hoàn thiện thủ tục để khởi công đầu tư hạ tầng Khu công nghiệp Bảo Minh mở rộng tại huyện Vụ Bản, Khu công nghiệp Trung Thành tại huyện Ý Yên và một số cụm công nghiệp.

- Triển khai lập thủ tục đầu tư một số khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch, nhất là Khu công nghiệp Hải Long tại huyện Giao Thủy theo thỏa thuận hợp tác với Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP).

2. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

2.1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp, mục tiêu theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/7/2021 của UBND tỉnh. Thực hiện nghiêm Quyết định số 10/2017/QĐ-UBND ngày 25/4/2017 của UBND tỉnh về trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Nam Định.

2.2. Công bố công khai và tổ chức thực hiện các nội dung Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt; hoàn

thành hồ sơ trình thẩm định, phê duyệt và triển khai Đề án thành lập Khu kinh tế Ninh Cơ; xây dựng Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Nam Trực - Trực Ninh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung đô thị mới Đại Đồng, huyện Giao Thủy; điều chỉnh Quy hoạch xây dựng chung đô thị các thị trấn đến năm 2030; các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết theo điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Nam Định đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050.

2.3. Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao đảm bảo theo đúng quy định, bám sát thực tiễn và đem lại hiệu quả cao nhất. Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Nam Định. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công, Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp. Đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, phù hợp với tiến trình ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước.

2.4. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trực tiếp tiếp xúc với doanh nghiệp, cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa, đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ, năng lực phẩm chất; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong chỉ đạo, điều hành, gắn với vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức. Chủ động luân chuyển, điều động cán bộ đặc biệt là cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các bộ phận thường xuyên tiếp xúc với nhà đầu tư, doanh nghiệp như: đầu tư, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, xây dựng... khi có dư luận không tích cực.

2.5. Huy động tối đa các nguồn lực để phát triển cơ sở hạ tầng phục vụ công tác xúc tiến, thu hút đầu tư. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai KCN dệt may Rạng Đông, KCN Mỹ Thuận, KCN Bảo Minh mở rộng, KCN Trung Thành, KCN Hồng Tiến, CCN Yên Bằng (Ý Yên); CCN Thanh Côi (Vụ Bản); CCN Giao Thiện (Giao Thủy), CCN Tân Thịnh (Nam Trực), đảm bảo tính đồng bộ của hạ tầng kỹ thuật (như: điện, nước, xử lý nước thải, viễn thông...), đồng thời xúc tiến, thu hút các nhà đầu tư thứ cấp. Tạo mọi điều kiện để hỗ trợ các nhà đầu tư, phối hợp chặt chẽ với các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh; triển khai các nội dung thỏa thuận hợp tác với Công ty Liên doanh TNHH Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore (VSIP).

Tiếp tục đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm hoàn thành các dự án giao thông trọng điểm tạo diện mạo mới, động lực cho phát triển kinh tế - xã hội, như: Xây dựng tuyến đường bộ ven biển đoạn qua tỉnh Nam Định, Giai đoạn II dự án Xây dựng tuyến đường trục phát triển nội vùng kinh tế

biển tỉnh Nam Định với đường cao tốc cầu Giẽ - Ninh Bình; Xây dựng tuyến đường bộ mới Nam Định - Lạc Quan - đường bộ ven biển (Tỉnh lộ 484); Xây dựng cầu qua sông Đào; Đường trục phía Nam thành phố Nam Định (đoạn từ đường Vũ Hữu Lợi đến Quốc lộ 21B); Xây dựng cầu vượt sông Đáy nối tỉnh Ninh Bình và tỉnh Nam Định thuộc tuyến đường cao tốc Ninh Bình - Nam Định - Thái Bình - Hải Phòng; cầu Bến Mối, cầu Ninh Cường.

2.6. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp đẩy mạnh cải cách hành chính, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số, hiện đại hóa nền hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của cơ quan nhà nước; nhất là việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện những nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; Tổ kiểm tra công vụ của Chủ tịch UBND tỉnh; Tổ công tác đề kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đầu tư của nhà đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư (Tổ công tác 874); Tổ công tác đặc biệt của Chủ tịch UBND tỉnh về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ các doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư để kịp thời nắm bắt, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

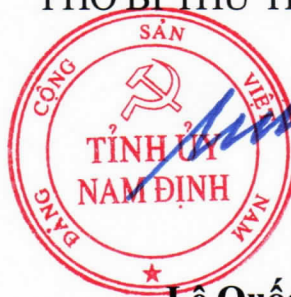
2.7. Đảm bảo tốt an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Thực hiện đồng bộ các giải pháp củng cố lòng tin của nhà đầu tư đối với môi trường đầu tư sản xuất kinh doanh của tỉnh, tạo hiệu ứng lan tỏa trong thu hút đầu tư.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng (để báo cáo),
- Các ban đảng Trung ương,
- Các đ/c ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *B*

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Lê Quốc Chính